

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Cao T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T.A, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên;

Địa chỉ: Thôn N, xã NH, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 05 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Cao T và chị Nguyễn Thị T.A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Cao T và chị Nguyễn Thị T.A tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh T, chị T.A có một con chung là cháu Phạm Nguyễn Thái T.M, sinh ngày 26/8/2011; đang ở với chị T.A. Cháu T.M có nguyện vọng muốn ở với chị T.A.

Anh T, chị T.A thỏa thuận: Giao con chung cho chị T.A tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về chia tài sản: Anh T, chị T.A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được đối trừ vào số tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 005709 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ; anh T đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã T (Số 24 ngày 14/4/2010);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phụng